

Số: 170/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 14 tháng 8 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về thông qua danh mục bổ sung (lần 2) các dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 10 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình.

Xét Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thông qua danh mục bổ sung (lần 2) các dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục bổ sung (lần 2) các dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình như sau:

1. Thu hồi đất để thực hiện 04 tiểu dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình sử dụng vốn ODA do EU tài trợ, giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn 04 huyện: Lạc Sơn, Kỳ Sơn, Lương Sơn, Yên Thủy. Tổng diện tích là 14,75 ha đất bao gồm: đất trồng lúa 2,05 ha; đất rừng phòng hộ 2,6 ha; đất khác 10,1 ha.

*( Chi tiết tại biểu số 01 kèm theo Nghị quyết).*

2. Chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện 04 tiểu dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình sử dụng vốn ODA do EU tài trợ, giai

đoạn 2018-2020 trên địa bàn 04 huyện: Lạc Sơn, Kỳ Sơn, Lương Sơn, Yên Thủy. Tổng diện tích là 4,65 ha đất bao gồm: đất trồng lúa 2,05 ha; đất rừng phòng hộ 2,6 ha.

( Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo Nghị quyết).

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các quy định của pháp luật có liên quan; định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết; rà soát, tổng hợp các dự án đã hết thời hạn 03 (ba) năm nhưng không triển khai thực hiện để trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVI, Kỳ họp thứ 10 (Kỳ họp bất thường) thông qua ngày 14 tháng 8 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./

**Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Công thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, PCT);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- LH Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- Lưu: VT, TH (M).

**CHỦ TỊCH**



**Trần Đăng Ninh**

**Phụ biểu số 01: TỔNG HỢP DANH MỤC BỔ SUNG LẦN 2  
CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT VÀO MỤC ĐÍCH NĂNG LƯỢNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-HĐND ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

*Đơn vị tính: Ha*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RĐD	Đất khác		
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>14,75</b>	<b>2,05</b>	<b>2,60</b>	<b>0,00</b>	<b>10,10</b>		
<b>I</b>	<b>HUYỆN LẠC SƠN</b>			<b>6,08</b>	<b>0,63</b>	<b>2,60</b>	<b>0,00</b>	<b>2,85</b>		
1	Tiểu Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2018 - 2020 sử dụng vốn ODA do EU tài trợ	Xã Phú Lương	Sở Công Thương	1,66	0,35	0,00	0,00	1,31	Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh	
		Xã Tân Mỹ		4,42	0,28	2,60	0,00	1,54		
<b>II</b>	<b>HUYỆN KỶ SƠN</b>			<b>2,01</b>	<b>0,28</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>1,73</b>		
1	Tiểu Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2018 - 2020 sử dụng vốn ODA do EU tài trợ	Xã Hợp Thịnh	Sở Công Thương	2,01	0,28	0,00	0,00	1,73		

<b>III</b>	<b>HUYỆN LƯƠNG SƠN</b>			<b>1,76</b>	<b>0,16</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>1,60</b>	Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND tỉnh; Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh
1	Tiểu Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2018 - 2020 sử dụng vốn ODA do EU tài trợ	Xã Tân Thành	Sở Công Thương	0,86	0,06	0,00	0,00	0,80	
		Xã Thanh Lương		0,90	0,10	0,00	0,00	0,80	
<b>IV</b>	<b>HUYỆN YÊN THỦY</b>			<b>4,91</b>	<b>0,99</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>3,92</b>	
1	Tiểu Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2018 - 2020 sử dụng vốn ODA do EU tài trợ	Xã Ngọc Lương	Sở Công Thương	3,43	0,88	0,00	0,00	2,55	
		Xã Bảo Hiệu		0,13	0,06	0,00	0,00	0,07	
		Xã Yên Trị		1,35	0,05	0,00	0,00	1,30	

**CHỦ TỊCH**



**Trần Đăng Ninh**